

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Đối tượng: Lớp 5 tuổi – NHÀM

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Từ ngày 06 tháng 10 năm 2025 đến ngày 24 tháng 10 năm 2025)

- **Nhánh 1:** Bé là ai
- **Nhánh 2:** Cơ thể của bé (STEAM theo quy trình 5E)
- **Nhánh 3:** Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

Lĩnh vực	MT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất	1	* <i>Phát triển vận động:</i> - Thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhịp bản nhạc hoặc bài hát. Bắt đầu và kết thúc đúng nhịp.	- Thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. + Hô hấp + Tay + Lưng- Bụng- Lườn + Chân - bật	<u>Thể dục sáng</u> + <i>Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i> - <i>Hô hấp:</i> Hít vào, thở ra. - <i>Tay</i> + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - <i>Lưng, bụng, lườn:</i> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - <i>Chân, bật</i>

				+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.
	14.3 14.1	- Thực hiện phối hợp vận động: vượt chướng ngại vật (CS5) - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu. + Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,40m.	- Trẻ thực hiện tốt các vận động: - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu. - Đi lên xuống ván kê dốc	<u>Thể dục kỹ năng:</u> - Bò đích dắc qua 6 điểm - Đi lên xuống ván kê dốc
	11.2 11.4	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. + Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ (Cài cúc, kéo khóa...) (CS9)	- Xếp chồng 12-15 khối. - Tự cài, cởi cúc, kéo khóa....	- HĐG, các hoạt động trong ngày
	17	* Dinh dưỡng và sức khỏe: - Thực hiện ăn uống đầy đủ (ăn đủ chất, đủ lượng, đa dạng thực phẩm), sạch sẽ (bảo đảm vệ sinh) và lành mạnh (có lợi cho sức khỏe, phòng, tránh đồ ăn gây dị ứng (CS11)	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...); ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất	- Hoạt động ăn, HĐNT....

	18	- Nhận biết về các loại thực phẩm, các nhóm chất dinh dưỡng và lợi ích đối với sức khỏe (CS10)	- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm	- Hoạt động vệ sinh, HĐNT...
	15.1	- Thực hiện các yêu cầu giữ vệ sinh cá nhân, đồ dùng và môi trường sống gần gũi (CS12) + Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng.	- Tập luyện kỹ năng: rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, đánh răng.	
	15.2	- Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết Đi xong dội/giặt nước cho sạch.	- Đi vệ sinh đúng nơi qui định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	
	15.3	- Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp	- Tập luyện thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	
Phát triển nhận thức	17	- Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Nói được họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	*MTXQ, HĐNT, HĐG
	9	- Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể	- HĐNT - Tìm hiểu về 5 giác quan (STEAM theo quy trình 5E)

	10	- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	- Trẻ biết làm thí nghiệm về trứng chìm, trứng nổi và nhận xét về hiện tượng.	- HĐNT: Thí nghiệm trứng nổi, trứng chìm.
	11	- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	- Quan sát trò chuyện thảo luận về bé trai, bé gái, cơ thể bé, nhóm thực phẩm	- HĐNT
	29	- Xác định vị trí trong không gian theo vật chuẩn (CS47)	- Xác định vị trí của đồ vật (phía trước – phía sau; phía trên – phía dưới; phía phải – phía trái) so với vật so với vật khác.	Toán - Xác định vị trí của đồ vật so với một vật khác.
Phát triển ngôn ngữ	3	- Hiểu nghĩa từ khái quát: Bản thân, cơ thể, 4 nhóm thực phẩm.	- Hiểu các từ khái quát: Bản thân, cơ thể, 4 nhóm thực phẩm.	- TCTV, các hoạt động
	15	- Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao...	Văn học Thơ : + Thơ: - Cô dạy
	6	- Nghe hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	- Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, câu chuyện phù hợp với độ tuổi.	Truyện: - Đôi tai xấu xí
	23	- Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm, cách riêng của bản thân	- Kể chuyện sáng tạo theo tranh, HDG, HDC.

	16	- Kể chuyện theo cách riêng		
	11	- Sử dụng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.	- Trò chuyện, hoạt động trong ngày
	27	- Nhận biết và gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS38)	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm được chính xác chữ cái đó.	<u>Chữ cái</u> - Làm quen chữ cái u, ư - Trò chơi chữ cái: u, ư
	25	- Bắt chước hành vi “viết” (CS41)	- Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	- Tập tô chữ cái u, ư (Lựa chọn thẻ EL phù hợp)
	26	- Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái	- Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Sao chép một số ký hiệu, chữ cái.	
Phát triển thẩm mỹ	11	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	* Âm nhạc, HDG + Hát, vận động - Đường và chân - Mời bạn ăn - Biểu diễn cuối chủ đề - Góc âm nhạc, văn nghệ cuối tuần + Trò chơi - Đi theo nhịp điệu - Vòng tròn tiết tấu - Vỗ tay theo nhạc + Nghe hát: - Năm ngón tay ngoan - Em là bông hồng nhỏ
	12	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay, theo các loại tiết tấu, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc.	

	10	- Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	
	2	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát, bản nhạc); thích nghe, hiểu và đọc thơ; thích nghe và kể chuyện.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	
	14	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục.	- HĐC góc tạo hình. HĐNT, HĐ tạo hình...
	15	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.		
	16	- Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		
	17	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.		
				* Tạo hình

	13	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	- Làm vòng tay từ các nguyên vật liệu (Ý thích)
	4	- Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật. (CS57)	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục.	
	20	- Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc và ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó (CS61)	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	
	7	- Thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân thông qua hát, vận động theo nhạc (CS60)		
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	27	- Biết chờ đến lượt	- Tuân theo trật tự, chờ đến lượt tham gia hoạt động.	- Mọi lúc mọi nơi Hoạt động chơi, Góc XD: - Xây dựng công viên xanh - Xây dựng siêu thị. - Xây khu vui chơi. Góc PV: - Gia đình, cửa hàng thực phẩm. - Gia đình, bác sĩ Âm nhạc: Hát, biểu diễn một số bài hát có trong chủ đề bản thân Sách truyện: Quan sát tranh ảnh, làm sách,
	28	- Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	- Lắng nghe ý kiến của người khác, trao đổi kinh nghiệm với bạn	

		- Thích chăm sóc cây	- Bảo vệ chăm sóc cây cối	album về bản thân, các loại thực phẩm... Tạo hình: Vẽ, nặn, xếp hình, cắt dán về chủ đề bản thân, một số loại thực phẩm, làm vòng tay, trang trí quần áo.... KH - Toán + T. nhiên: - Chơi với các chữ cái, số đã học. Tạo chữ cái, số đã học bằng các nguyên vật liệu khác nhau. - Tìm hiểu về cơ thể bé, các nhóm thực phẩm... - Chăm sóc cây cảnh * HĐNT...
1	- Nhận biết về tên gọi, đặc điểm bên ngoài, giới tính, nhu cầu, sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân (CS16)	- Sở thích, khả năng của bản thân		- HĐNT, các hoạt động...
3	- Tự hào về những đặc điểm riêng và khả năng của bản thân (CS18)	- Điểm giống và khác nhau của mình và người khác.		
12	- Tôn trọng sự khác biệt của người khác (CS24)			
2	- Gọi tên tối thiểu 3 cảm xúc khác nhau của bản thân và nói nguyên nhân gây ra các cảm xúc đó (CS17)	- Nhận biết và bộc lộ được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh ảnh, nét mặt,	KNS:	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc qua tranh ảnh, nét mặt.

	4	- Nhận biết và thể hiện cảm xúc phù hợp với mọi người xung quanh (CS19)	cử chỉ, giọng nói, âm nhạc.	
--	---	--	-----------------------------	--

TỔ CHUYÊN MÔN DUYỆT

NGƯỜI LẬP

Nga

Hoàng Thị Thúy Nga

Xm

Triệu Thị Xuân

Hg

Đàm Thị Hằng